

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN THÀNH  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134 /2022/ HS-ST  
Ngày 30-9-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH - TỈNH NGHỆ AN**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Ngô Văn Phú.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Dũng và Ông Trần Danh Phú.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Thanh Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Kim Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến với hai điểm cầu: 1. Điểm cầu trung tâm: Tại phòng xét xử số 1, Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

2. Điểm cầu thành phần: 01 điểm cầu tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An.

Đối với vụ án hình sự thụ lý số 118/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 9 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn S;** Tên gọi khác: không; Giới tính: nam. Sinh năm 1999 tại huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm Quang Trung, xã Long Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Thiên (đã chết), con bà Phan Thị L, sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có; tiền án: 01 tiền án: Ngày 17/11/2020 bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 522/2020/HS-ST ngày 17/11/2020 đã chấp hành xong thời gian thử thách vào ngày 17/11/2020(chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/6/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**- Người bị hại:**

1. Chị Lê Thị N, sinh năm 1977. Nơi cư trú: Xóm 2, xã Lý Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Thọ T, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Xóm 8, xã Minh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

3. Anh Trần Văn X, sinh năm 1974. Nơi cư trú: Xóm 7, xã Minh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

4. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1969. Nơi cư trú: Xóm 7, xã Minh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Đỗ Đức H, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Xóm 6, xã Liên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

2. Ông Hoàng Văn M, sinh năm 1966. Nơi cư trú: Xóm 1, xã Lý Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt.

3. Ông Nguyễn Thị H, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Xóm 6, xã Liên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

4. Anh Phan Bá B, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Xóm Phú An, xã Khánh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

5. Bà Phan Thị L, sinh năm 1968, Nơi cư trú: Xóm Quang Trung, xã Long Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An; Có mặt.

*Người tham gia tố tụng khác:* Không.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong các ngày 14/6/2022, 16/6/2022 và ngày 18/6/2022, tại khu vực xã Lý Thành và xã Minh Thành, huyện Yên Thành, Nguyễn Văn S cùng với đối tượng Đỗ Đức H đã thực hiện nhiều hành vi trộm cắp tài sản của người khác có tổng giá trị là 3.185.000 đ (Ba triệu một trăm tám mươi lăm nghìn đồng), cụ thể:

Hành vi thứ nhất: Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 14/6/2022, Sơn một mình đi xe mô tô (nhãn hiệu FEELING, màu sơn nâu - trắng, biển số 37Z9-0873) đến nhà Hải ở xã Liên Thành, huyện Yên Thành rủ Hải đi chơi, Hải đồng ý. Sơn chở Hải đi lên xã Lý Thành, huyện Yên Thành; khi đến nhà chị Lê Thị N, sinh năm 1977, ở xóm 2, xã Lý Thành, Yên Thành; Sơn thấy có nhiều bì lúa để ở khu vực chuồng trâu không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sơn nói Hải xuống xe chờ ở ngoài cổng cảnh giới, còn Sơn một mình điều khiển xe mô tô chạy qua cổng vào gần khu vực chuồng trâu để trộm lúa. Sơn mở cửa chuồng trâu cửa không khóa), rồi vào bê 03 (ba) bì xác rắn đựng lúa đưa ra xe mô tô (gồm 02 bì màu hồng và 01 bì màu trắng), sau đó một mình đi xe mô tô chở 03 bì lúa trộm được đến quán tạp hoá ông Mận ở xóm 1, xã Lý Thành, Yên Thành để bán. Tại đây, Sơn cân 03 bì lúa được tổng cộng 132 kg, bán với giá 6.400 đồng/kg, được tổng số tiền 845.000 đồng (tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng). Sau khi bán lúa xong, Sơn đi xe mô tô quay lại khu vực xóm 2, xã Lý đi chơi, uống nước hết số tiền trên.

Hành vi thứ hai: Vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 14/6/2022, Sơn một mình đi xe mô tô đến nhà Hải ở xã Liên Thành, huyện Yên Thành rủ Hải đi chơi, Hải đồng ý. Sơn chở Hải đi đến xã Minh Thành, huyện Yên Thành, khi đi đến nhà anh Nguyễn Thọ T, sinh năm 1992, ở xóm 8, xã Minh Thành, Yên Thành; Sơn thấy có nhiều bì xác rắn đựng lúa để ở sân không có ai trông coi nên

nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sơn dựng xe mô tô ở phía gần hàng rào thép gai, để Hải đứng ngoài trông xe và cảnh giới, còn Sơn một mình vào sân bê trộm 03 (ba) bì xác rắn dựng lúa. Khi Sơn bê qua hàng rào thép gai thì Hải đứng ngoài giúp Sơn đỡ lần lượt 03 bì lúa và bê đến khu vực xe mô tô. Sau đó, Sơn một mình đi xe mô tô chở 03 bì lúa trộm được đến quán tạp hóa ông Mận ở xóm 1, xã Lý Thành, Yên Thành bán. Tại đây, Sơn cân 03 bì lúa được tổng cộng 117 kg, bán với giá 6.400 đồng/kg, được số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngay sau khi bán xong, Sơn quay lại chỗ cũ để tiếp tục trộm thêm lúa. Khi quay lại, Sơn một mình vào sân lấy trộm thêm 02 (hai) bì lúa, Hải ở ngoài hàng rào thép gai giúp Sơn đỡ lần lượt 02 lúa và đến khu vực xe mô tô. Sau đó, Sơn chở Hải cùng bì lúa trộm được đến quán tạp hoá Mận xóm xã Lý Thành, Yên Thành bán. Khi gần quán ông Mận, Sơn để Hải đứng dưới hàng cây cách quán ông Mận khoảng 500 mét, một mình Sơn chở lúa đến quán ông Mận. Tại đây, Sơn cân 02 bì lúa được tổng cộng 63 kg, bán giá 6.400 đồng/kg, được tổng tiền 405.000 đồng (bốn trăm lẻ năm nghìn đồng).

Tổng cộng, lần trộm cắp này Sơn và Hải trộm được 05 bì lúa tổng lượng 180 kg (một trăm tám mươi ki gam), được tổng tiền 1.155.000đ (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng). Sau khi bán xong, Sơn đón Hải rồi cả hai đi chơi uống nước hết tiền trên.

Hành vi thứ ba: Vào khoảng 13 giờ phút ngày 16/6/2022, Sơn một mình đi xe tô đến nhà Hải rủ Hải chơi, Hải đồng ý. Sơn chở Hải đi đến khu xã Minh Thành, huyện Yên Thành; khi đến nhà anh Trần Văn X, sinh năm 1974, xóm 7, xã Minh Thành, Thành; Sơn thấy có nhiều bì xác rắn dựng lúa để ở thềm nhà, không ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sơn dựng mô tô ngoài đường sát tường rào phía bên hông nhà, để Hải đứng ngoài trông xe và cảnh giới, Sơn một mình trèo qua tường rào vào thềm lấy trộm 05 bì lúa bê qua tường rào đưa ra phía xe mô tô (gồm 04 bì màu hồng và 01 bì màu trắng). Do các bì lúa đều voi (bì không đầy) nên Sơn gộp 05 bì lúa thành 03 bì lúa, rồi một mình đi xe mô tô chở 03 bì lúa đến quán tạp hoá ông Mận ở xóm 1, xã Lý Thành, Yên Thành để bán. Tại đây, Sơn cân 03 bì lúa được tổng cộng 122 kg, bán với giá 6.400 đồng/kg, được tổng số tiền 780.000 đồng (bảy trăm tám mươi nghìn đồng). Sau khi bán xong, Sơn quay lại đón Hải rồi chở Hải đi chơi bi-a, chơi game hết số tiền trên.

Hành vi thứ tư: Vào khoảng 08 giờ 00 phút ngày 18/6/2022, Sơn một mình đi xe mô tô đến nhà Hải rủ Hải đi chơi, Hải đồng ý. Sơn chở Hải đi đến xã Minh Thành, huyện Yên Thành; khi đến quán xay xát của anh Nguyễn Văn Thăng tại xóm 7, xã Minh Thành, Yên Thành; Sơn thấy có 02 (hai) bì xác rắn dựng lúa (gồm 01 bì màu trắng và 01 bì màu hồng) dựng ở trước quán xay xát (do bà Nguyễn Thị Thuỷ, sinh năm 1969, trú tại xóm 7, xã Minh Thành chở đến để xay lấy gạo) không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sơn dựng xe mô tô phía ngoài đường, rồi cùng Hải đến bê trộm 02 bì lúa đưa ra xe mô tô, trong đó Sơn bê bì lúa màu trắng, Hải bê bì lúa màu hồng. Sau đó, Sơn chở Hải cùng 02 bì lúa trộm được đi về phía quán tạp hoá ông Mận ở xóm 1, xã Lý Thành, Yên Thành để bán. Khi gần đến quán ông Mận, Sơn để Hải đứng

dưới hàng cây cách quán ông Mận khoảng 500 mét rồi một mình chở lúa đi về phía quán ông Mận. Khi gần đến, Sơn thấy có cán bộ Công an ở trong quán ông Mận nên quay xe mô tô chở lúa đi về phía xã Liên Thành, huyện Yên Thành; Khi đến quán mua bán gạo của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975, ở xóm 6, xã Liên Thành, huyện Yên Thành (đối diện Trường tiểu học xã Liên Thành) Sơn dừng lại vào quán để bán. Tại đây, Sơn cân 02 bì lúa được tổng cộng 52 kg, nhưng do lúa đẹp nên trừ hao 04 kg, còn 48 kg, bán với giá 6.400 đồng/kg, được tổng số tiền 310.000 đồng (ba trăm mười nghìn đồng). Sau khi bán xong, Sơn quay lại đón Hải ở gần quán ông Mận ở xã Lý Thành, rồi chở anh Hải đi chơi bi-a, chơi game hết số tiền trên.

Tổng cộng, từ ngày 14/6/2022 đến ngày 18/6/2022 Sơn và Hải trộm được 15 (mười lăm) bì lúa, có tổng khối lượng là 486kg (bốn trăm tám mươi sáu ki lô gam), bán được tổng số tiền 3.090.000 đồng (ba triệu không trăm chín mươi nghìn đồng).

Ngày 20/6/2022, Sơn nhận thấy hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật nên đã đến Công an xã Minh Thành, huyện Yên Thành đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản, khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 27/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Thành kết luận:

- + 03 (ba) bì xác rắn đựng lúa, loại giống lúa Khang dân, có tổng khối lượng 132 kg (một trăm ba mươi hai ki lô gam); ký hiệu M1; thời điểm ngày 14/6/2022 có giá trị 858.000 đồng (tám trăm năm mươi tám nghìn đồng);

- + 05 (năm) bì xác rắn đựng lúa, loại giống lúa Khang dân, có tổng khối lượng 180 kg (một trăm tám mươi ki lô gam); ký hiệu M2; thời điểm ngày 14/6/2022 có giá trị 1.170.000 đồng (một triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng);

- + 05 (năm) bì xác rắn đựng lúa, loại giống lúa Khang dân, có tổng khối lượng 122 kg (một trăm hai mươi hai ki lô gam); ký hiệu M3; thời điểm ngày 16/6/2022 có giá trị 793.000 đồng (bảy trăm chín mươi ba nghìn đồng);

- + 02 (hai) bì xác rắn đựng lúa, loại giống lúa 225, có tổng khối lượng 52 kg (năm mươi hai ki lô gam); ký hiệu M4; thời điểm ngày 18/6/2022 có giá trị 364.000 đồng (ba trăm sáu mươi tư nghìn đồng).

Tổng cộng giá trị 15 (mười lăm) bì lúa, có tổng khối lượng là 448 kg và có tổng trị giá là: 3.185.000 đồng (ba triệu một trăm tám mươi lăm nghìn đồng).

Vật chứng và xử lý vật chứng vụ án:

- Thu giữ được 02 (hai) bì lúa tại quán của chị Nguyễn Thị H. Đây số lúa Sơn trộm của chị Nguyễn Thị T và bán cho chị Nguyễn Thị H. Số lúa còn lại đã bán, không thu giữ được. Quá trình điều tra đã chứng minh được 02 (hai) bì lúa thu tại quán của chị Nguyễn Thị H là của chị Nguyễn Thị T nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã trả lại cho chủ sở hữu theo quy định.

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen của Nguyễn Văn S hiện đang chờ xử lý theo quy định pháp luật.

- 01 (một) xe mô tô (nhãn hiệu FEELING, màu sơn nâu - trắng, biển số 37Z9- 0873). Quá trình điều tra đã chứng minh được xe mô tô thu giữ của Sơn là của bà Phan Thị L nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã trả cho chủ sở hữu theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Thị T đã nhận lại tài sản bị trộm cắp không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm. Chị Lê Thị N, anh Nguyễn Thọ T và anh Trần Văn X đều đã nhận được bồi thường thiệt hại đầy đủ nên không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 126/ CT-VKS-YT ngày 10 tháng 9 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn S về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình đúng như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Những người bị hại đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có ý kiến thống nhất theo kết luận định giá, không yêu cầu định giá lại đã nhận lại tài sản bị mất, nhận bồi thường thiệt hại đầy đủ và đều đồng ý không yêu cầu bồi thường thêm gì.

Ông Hoàng Văn M và chị Nguyễn Thị H là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều vắng mặt tại phiên tòa đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử :

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm s,b khoản 1,2 điều 51 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn S từ 09 đến 12 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/6/2022.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- 01 (một) xe mô tô (nhãn hiệu FEELING, màu sơn nâu - trắng, biển số 37Z9- 0873). Quá trình điều tra đã chứng minh được xe mô tô thu giữ của Sơn là của bà Phan Thị L nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã trả cho chủ sở hữu theo qui định.

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen thu giữ của Nguyễn Văn S không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả cho bị cáo.

Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo tại phiên tòa nhất trí với bản Cáo trạng, không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

*Về các hành vi và quyết định tố tụng:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo, các bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Vì vậy, có đủ cơ sở khẳng định các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong giai đoạn điều tra, truy tố là khách quan và hợp pháp.

*Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng:* Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, nhưng họ vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Xét những người vắng mặt đã có lời khai tại cơ quan điều tra, đó đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo qui định tại điều 292 và điều 287 của bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Nội dung nhận định của Hội đồng xét xử về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án.*

[2.1] *Về hành vi phạm tội, tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo:*

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Nguyễn Văn S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với đơn đầu thú và Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú đề cùng ngày 20/6/2022; các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với bản kết luận định giá tài sản số 18/KL-HĐĐGTS ngày 27/6/2022 18/KL-HĐĐGTS ngày 27/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản của UBND huyện Yên Thành và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được công bố và thẩm tra tại phiên tòa. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định: Trong các ngày 14/6/2022, 16/6/2022 và ngày 18/6/2022, tại khu vực xã Lý Thành và xã Minh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Nguyễn Văn S cùng với đối tượng Đỗ Đức H đã lén lút thực hiện nhiều hành vi trộm cắp tài sản của người khác gồm 15 (mười lăm) bì lúa có tổng khối lượng là 448 kg và có tổng trị giá là 3.185.000 đồng (ba triệu một trăm tám mươi lăm nghìn đồng) cụ thể:

Ngày 14/6/2022 trộm 03 (ba) bì lúa có khối lượng 132 kg của chị Lê Thị N, sinh năm 1977, ở xóm 2, xã Lý Thành, Yên Thành, Nghệ An. Bán được 845.000 đồng (tám trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Ngày 14/6/2022 trộm 05 bì lúa có khối lượng 180 kg của anh Nguyễn Thọ T, sinh năm 1992, ở xóm 8, xã Minh Thành, Yên Thành, Nghệ An. Bán được 1.155.000đ (một triệu một trăm năm mươi nghìn đồng).

Ngày 16/6/2022 trộm 05 bì lúa có khối lượng 122 kg của anh Trần Văn X, sinh năm 1974, xóm 7, xã Minh Thành, Yên Thành, Nghệ An. Bán được 780.000 đồng (bảy trăm tám mươi nghìn đồng).

Tổng số lúa trộm được của chị Nga, anh Tuyên và anh Xuân đều bán cho ông Hoàng Văn M, sinh năm 1966, cư trú tại xóm 1, xã Lý Thành, Yên Thành, Nghệ An với giá 6.400 đồng/kg, được tổng tiền là 2.780.000 đồng.

Ngày 18/6/2022 trộm 02 bì lúa có khối lượng 52 kg của bà Nguyễn Thị Thuỷ, sinh năm 1969, trú tại xóm 7, xã Minh Thành, Yên Thành, Nghệ An. Bán cho chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1975, ở xóm 6, xã Liên Thành, huyện Yên Thành, Nghệ An với giá 6.400 đồng/kg, nhưng do lúa đẹp nên trừ hao 04 kg, còn 48 kg được tổng số tiền 310.000 đồng (ba trăm mười nghìn đồng).

Tổng số tiền do trộm cắp mà có bị cáo đã tiêu xài hết.

Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lười lao động, muốn có tiền tiêu xài nên đã cố ý lén lút trộm cắp tài sản nhiều lần của nhiều người nhưng mỗi lần trị giá tài sản bị xâm phạm đều dưới mức tối thiểu để truy cứu trách nhiệm hình sự theo qui định nhưng trước đó bị cáo đã bị kết án về tội này chưa được xóa án tích mà còn vi phạm nên hành vi của bị cáo đã thuộc trường hợp qui định tại điểm b khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự với mức hình phạt từ cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Vì vậy, cần phải nghiêm khắc với bị cáo, phải xử phạt mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để đảm bảo tính răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[2.2] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng qui định tại điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, biết ăn năn hối cải; sau khi nhận thức được hành vi sai phạm của mình đã chủ động đầu thú phối hợp khai báo để người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án giao nộp tài sản do bị cáo trộm cắp để kịp thời khắc phục hậu quả trả lại tài sản cho người bị hại; bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn; Bị cáo cũng đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho những người bị hại, những người bị hại đều đã nhận được bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm và còn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được qui định tại điểm b,s khoản 1,2 điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó cần cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ nêu trên để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[2.3.] *Về hình phạt bổ sung:* Theo qui định tại khoản 5 điều 173 BLHS qui định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đến 50.000.000đ”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người lao động tự do, không có thu nhập ổn định,

hiện không có công ăn việc làm, không còn tài sản nào khác. Do đó hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[2.4.] *Về trách nhiệm dân sự:* Những người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không xem xét.

[2.5.] *Về vật chứng, xử lý vật chứng:*

- Xét thấy, 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu FEELING, màu sơn nâu - trắng, biển số 37Z9- 0873, màu nâu đã cũ, số máy HR5T- 000217, số khung MG5-00000215 theo giấy đăng ký mô tô đề ngày 12 tháng 01 năm 2009 do Phòng CSGT công an tỉnh Nghệ An cấp cho Phan Bá B, sinh năm 1990, xe đã qua sử dụng là tài sản của anh Bình nhưng đã chuyển nhượng cho bà Phan Thị L (Mẹ đẻ của bị cáo) làm phương tiện đi lại hàng ngày. Bị cáo dùng chiếc xe này vào việc phạm tội tuy nhiên anh Bình cũng như bà Liên đều không biết và không có lỗi trong việc để cho bị cáo sử dụng vào thực hiện tội phạm. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành đã xử lý vật chứng trả lại tài sản cho chủ sở hữu và người quản lý tài sản hợp pháp tài sản đó là đúng qui định của pháp luật. Tuy nhiên cần kiến nghị cơ quan có thẩm quyền giao trách nhiệm cho các đương sự liên hệ với cơ quan chức năng có thẩm quyền để thực hiện việc sang tên đổi chủ theo qui định của pháp luật.

- 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen thu giữ của Nguyễn Văn S không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo

[2.6.] *Về những vấn đề khác:*

- Đối với Đỗ Đức H là người cùng với Nguyễn Văn S thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản”: do trị giá các tài sản từng lần trộm cắp đều dưới 2.000.000 đồng và Hải không có tiền án, tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản” nên hành vi của Đỗ Đức H không cấu thành tội phạm “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự nên Công an huyện Yên Thành đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Đỗ Đức H về hành vi “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ.

- Hành vi mua tài sản của ông Hoàng Văn M và chị Nguyễn Thị H do các đương sự không biết tài sản do trộm cắp mà có là có căn cứ nên hành vi của họ chưa đủ cơ sở để xử lý hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

[2.7.] *Về mức hình phạt dành cho bị cáo:*

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, đánh giá về nhân thân, lý lịch và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân không tốt, đã bị kết án 01 lần về tội này chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp do cố ý để làm căn cứ định tội. Do tiền án này được xem xét là dấu hiệu cấu thành tội phạm nên căn cứ khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự không được coi là tình tiết tăng nặng nên không được tính để xác định tái phạm hoặc tái phạm nguy hiểm.

Như vậy, bị cáo phạm tội có tiền án nhưng là dấu hiệu cấu thành tội phạm, không có tiền sự, không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy lẽ ra không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo cũng đủ răn đe giáo dục và phòng ngừa. Tuy nhiên bị cáo phạm tội lần này không phải là lần

đầu và cũng có rất nhiều hành vi trộm cắp lặp đi lặp lại trong một khoảng thời gian ngắn, trộm cắp nhiều địa bàn do bị cáo không có công ăn việc làm ổn định. Bị cáo lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài nên liên tục ăn cắp vặt và bản thân đã bị xét xử về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích mà không lấy đó làm bài học mà tiếp tục có nhiều hành vi trộm cắp.

Từ những nhận xét, đánh giá trên đây Hội đồng xét xử sơ thẩm nhất trí với đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thành về quan điểm cách ly bị cáo khỏi xã hội và mức hình phạt đối với bị cáo.

**[3.] Về án phí hình sự sơ thẩm:**

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

**[4] Về quyền kháng cáo bản án sơ thẩm:**

Bị cáo, những người bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 331 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

1. Xử phạt Nguyễn Văn S 09 (chín) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản” Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 21/6/2022). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Những người bị hại và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại nên không xem xét giải quyết.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Trả lại cho Nguyễn Văn S 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen số IMEI 355121082502506, IMEI2: 355121082502514, bên trong chứa 01 sim số thuê bao 0967037951 (điện thoại đã qua sử dụng).

Chi tiết vật chứng thi hành án theo biên bản giao nhận vật chứng và phiếu nhập kho đề cùng ngày 23/9/2022 giữa cơ quan Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

4. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn S phải nộp: 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt, có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại, những người có quyền lợi và

nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an Nghệ An;
- Viện kiểm sát nhân dân h. Yên Thành;
- Công an huyện Yên Thành;
- Chi cục THADS Yên Thành;
- THA hình sự;
- Bị cáo; bị hại và đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Ngô Văn Phú**